

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 138/2021/HSST

Ngày 29/4/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Văn Tú
- **Các hội thẩm nhân dân:** Bà Tống Thị Điệp; Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Nữ Hoàng Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:** Ông Y Khang Êban; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2021/HSST, ngày 07/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST-HS ngày 19/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công H**; Tên gọi khác: C; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số 58 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Khánh V; Sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Đào Thị Thu T; sinh năm 1972; Bị cáo có 04 chị, em ruột, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ánh P, sinh năm 1994, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Hữu P; Sinh năm: 1998;

Trú tại: Số 25/2 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Huỳnh Ngọc T (T1); Sinh năm 1992.

Trú tại: Số 50 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

- Bà Từ Thị Bích T (T2); Sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Ánh P; Sinh năm 1994.

Trú tại: Số 58 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do không có tiền tiêu xài, nên Đoàn Quốc T và Nguyễn Công H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 10^h00' ngày 15/9/2020, Đoàn Quốc T đi đến nhà H tại số 58 đường H, phường T, thành phố B chơi. Tại đây, H kể cho Đoàn Quốc T về việc H đang nợ anh Lê Hữu P số tiền 35.000.000 đồng, thì Đoàn Quốc T rủ H chiếm đoạt xe mô tô của anh Huỳnh Ngọc T để bán lấy tiền trả nợ, nhưng H không đồng ý. H biết anh P có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax và biết mật khẩu mở chiếc điện thoại di động trên, nên H rủ Đoàn Quốc T chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nêu trên của anh P, thì Đoàn Quốc T đồng ý. Sau đó, H và Đoàn Quốc T thống nhất Đoàn Quốc T sẽ dùng tài khoản Facebook nhắn tin cho anh P hẹn gặp để giúp anh P đòi tiền nợ từ H, rồi giả vờ mượn điện thoại di động của anh P để gọi điện, lợi dụng lúc anh P không chú ý thì chiếm đoạt. Sau khi thống nhất xong, H mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei 359311067941490 của chị Nguyễn Thị Ánh P (là vợ của H) đăng nhập vào tài khoản Facebook “Đoàn Quốc T” của Đoàn Quốc T rồi nhắn tin cho anh P hẹn gặp anh P vào chiều ngày 15/9/2020 để bàn chuyện lấy giúp tiền nợ từ H, thì anh P đồng ý.

Đến khoảng 13^h15' cùng ngày, H và Đoàn Quốc T đi đến nhà anh T1 tại số 50 đường N, phường T thành phố B. Tại đây, cả ba rủ nhau sử dụng ma túy đá, rồi góp tiền, H nhờ một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua giúp và cùng nhau sử dụng ma túy tại bãi đất trống bên cạnh nhà của T1. Đến khoảng 16^h20' cùng ngày, Đoàn Quốc T lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 nêu trên từ H, rồi nhắn tin hẹn anh P 17^h00' cùng ngày đến quán cà phê Thanh Lan ở địa chỉ số 158 đường H, phường T, thành phố B để nói chuyện thì anh P đồng ý. Sau đó, H và Đoàn Quốc T nhờ anh T1 điều khiển xe Mô tô biển số 47B1 – 026.95, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng đen chở đến gần quán cà phê Thanh Lan, nhưng không nói cho anh T1 biết việc chiếm đoạt tài sản nêu trên. Đến nơi, Đoàn Quốc T một mình đi bộ vào bên trong quán cà phê, còn anh T1 và H điều khiển xe Mô tô đi đến tiệm Internet gần đó để chơi game. Đến khoảng 17^h00' cùng ngày, anh P một mình đi đến địa chỉ trên gặp Đoàn Quốc T, thì Đoàn Quốc T giả là H còn nợ tiền của Đoàn Quốc T rồi nói cho anh P biết, Đoàn Quốc T vừa nói chuyện vừa nhắn tin cho H hỏi số điện thoại của anh T1 để liên lạc. Sau đó, Đoàn Quốc T giải vờ mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 của anh P để gọi điện thoại. Đoàn Quốc T cầm điện thoại của anh P gọi cho H hỏi “Anh đang đâu rồi”, H nói “Đang bên hẻm nè” thì Đoàn Quốc T đứng dậy đi ra khỏi quán cà phê. Lúc này, H từ tiệm Internet đi ra thì thấy Đoàn Quốc T đang đi bộ ra ngoài, H nói anh T1 điều khiển xe Mô tô biển số 47B1 – 026.95 đi đến chỗ Đoàn Quốc T, thì anh T1 đồng ý. Anh T1 điều khiển xe Mô tô trên chờ Đoàn Quốc T tại đầu đường hẻm 162 đường H, phường T, thành phố B, Đoàn Quốc T thấy anh T1 nên cầm điện thoại đi ra ngoài lên xe anh T1 chở về nhà anh T1. Lúc này, H gọi điện cho Đoàn Quốc T, thì Đoàn Quốc T nói đã lấy được chiếc điện thoại của anh P và đi về nhà anh T1 rồi, nên

H đón xe Taxi trên đường đi đến nhà anh T1. Sau đó, cả ba rủ nhau đi đến hồ E, thành phố B chơi. Lúc này, H và Đoàn Quốc T nói tìm nơi bán chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của anh P, H đọc mật khẩu điện thoại của anh P là “0511” cho T mở mật khẩu điện thoại, đăng xuất Icloud, xóa dữ liệu điện thoại của anh P, rồi cả hai nói anh T1 điều khiển xe Mô tô biển số 47B1 – 026.95 chở H và Đoàn Quốc T đi đến chợ Đ thuộc xã E, thành phố B tìm nơi bán chiếc điện thoại, nhưng không nói cho anh T1 biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên do H và Đoàn Quốc T chiếm đoạt được của anh P mà có. Khi đến chợ Đ, H xuống xe mua nước uống, còn anh T1 chở Đoàn Quốc T tìm nơi tiêu thụ chiếc điện thoại nhưng không được. Tiếp đó, cả ba cùng đi đến chợ Đ thuộc phường T, thành phố B tìm nơi tiêu thụ chiếc điện thoại di động trên cũng không được, nên cả ba đi về. Anh T1 về nhà ngủ, còn H và Đoàn Quốc T đi đến quán nước tại số 94 đường N, phường T, thành phố B do bà Từ Thị Bích T làm chủ, lúc này khoảng 23^h00’ cùng ngày. H và Đoàn Quốc T ngồi ăn uống tại quán của bà T2 đến khoảng 01^h00’ ngày 16/9/2020 thì H đi về trước, Đoàn Quốc T ngồi đến khoảng 02^h00’ cùng ngày thì tính tiền ra về. Bà T2 tính tiền ăn uống hết 80.000 đồng, do không có tiền, nên T2 đưa chiếc điện thoại di động chiếm đoạt của anh P cho bà T2 để cầm số tiền 300.000 đồng và hẹn sáng quay lại lấy, thì bà T2 đồng ý rồi trừ tiền ăn uống, đưa lại cho Đoàn Quốc T 220.000 đồng. Đoàn Quốc T cầm tiền đi đến tiệm Internet chơi và nói cho H biết đã cầm chiếc điện thoại chiếm đoạt được của anh P.

Quá trình truy tố vụ án Đoàn Quốc T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 07/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định tách hành vi và tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Đoàn Quốc T, đồng thời yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định truy nã đối với bị can Đoàn Quốc T, khi nào bắt được sẽ quyết định truy tố, xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ vật chứng và xử lý vật chứng vụ án, gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei 359311067941490 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 đã qua sử dụng; 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng đen, biển số 47B1 – 026.95, số khung RLCE1S940BY071305, số máy 1S94071306 đã qua sử dụng.

Ngày 08/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 đã qua sử dụng cho anh Lê Hữu P đây là tài sản mà bị can Nguyễn Công H cùng đồng bọn chiếm đoạt của anh P; trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei 359311067941490 đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị Ánh P là tài sản của chị P mà Nguyễn Công H cùng đồng bọn sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng chị P không biết và trả 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng đen, biển số 47B1 – 026.95, số khung RLCE1S940BY071305, số máy 1S94071306 đã qua sử dụng cho anh Huỳnh Ngọc T không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Công H cùng đồng bọn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 199/KLĐG ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 đã qua sử dụng, trị giá 22.100.000đ.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKSTP-BMT ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả và thừa nhận do đang cần tiền để tiêu xài cá nhân và trả nợ nên vào ngày 15/9/2020 bị cáo đã cùng với Đoàn Quốc T rủ anh P đến quán cà phê để bàn chuyện trả nợ cho anh P. Khi đến quán cà phê thì Đoàn Quốc T vào nói chuyện với P còn bị cáo chơi game ở quán bên cạnh. Đoàn Quốc T mượn điện thoại của anh P và đi ra ngoài quán cà phê để gọi điện cho H. Lợi dụng anh P không để ý Đoàn Quốc T đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh Lê Hữu P rồi cùng bị cáo tìm nơi tiêu thụ.

Người bị hại anh Lê Hữu P khai ngày 15/9/2020 bị cáo H và đối tượng tên Đoàn Quốc T đã lừa đảo chiếm đoạt của anh chiếc điện thoại Iphone XsMax. Hiện tại anh đã được cơ quan điều tra giao trả lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án thì bị cáo đã bồi thường số tiền 300.000đ cho bà Từ Thị Bích T. Bà T2 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi đưa ra các căn cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Công H mức án tù 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về phần dân sự của vụ án: Quá trình giải quyết, bị cáo đã bồi thường số tiền 300.000đ cho chị Từ Thị Bích T, chị T2 đã nhận tiền và không yêu cầu gì. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo, người bị hại không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận vào vào khoảng 17h ngày 15/9/2010 bị cáo đã cùng với đối tượng Đoàn Quốc T dùng thủ đoạn gian dối thông qua việc mượn của anh P chiếc điện thoại di động để gọi điện và lợi dụng anh P không để ý đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh P trị giá 22.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS.

Điều 174 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất của vụ án là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự xã hội, gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo là người phát triển bình thường cả về thể lực cũng như trí lực. Bị cáo đã nhận thức được mọi hành vi xâm hại đến tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi cá nhân muốn có tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, người liên quan, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Gia đình bị cáo là người có công với cách mạng (ông ngoại là Nguyễn Xuân B được nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến). Tại phiên tòa cũng được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần vận dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Với những phân tích và nhận xét trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành những công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

- Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone XsMax, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 đã qua sử dụng cho anh Lê Hữu P; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei 359311067941490 đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị Ánh P là tài sản của chị P mà Nguyễn Công H cùng đồng bọn sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng chị P không biết; Trả lại 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng đen, biển số 47B1 – 026.95, số khung RLCE1S940BY071305, số máy 1S94071306 đã qua sử dụng cho anh Huỳnh Ngọc T không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Công H cùng đồng bọn.

- Về phần dân sự của vụ án: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Từ Thị Bích T số tiền 300.000đ. Chấp nhận việc bà T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Các vấn đề liên quan khác:

Đối với Đoàn Quốc T, quá trình truy tố đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 07/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định tách hành vi và tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Đoàn Quốc T, đồng thời yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định truy nã đối với bị can Đoàn Quốc T, khi nào bắt được sẽ quyết định truy tố, xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Ánh P cho Nguyễn Công H mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei 359311067941490. Sau đó, H cùng đồng bọn sử dụng chiếc điện thoại di động trên làm phương tiện phạm tội, nhưng chị P không biết. Hành vi của chị P không liên quan đến Nguyễn Công H cùng đồng bọn lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với bà Từ Thị Bích T có hành vi nhận cầm cố chiếc điện thoại di động mà Nguyễn Công H cùng đồng bọn chiếm đoạt được của anh Lê Hữu P. Tuy nhiên, bà T2 không biết chiếc điện thoại nêu trên do Nguyễn Công H cùng đồng bọn phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Huỳnh Ngọc T có hành vi sử dụng xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng đen, biển kiểm soát 47B1 – 026.95 chở Nguyễn Công H cùng đồng bọn đi đến điểm hẹn để bị can Đoàn Quốc T gặp anh Lê Hữu P và chở bị can Đoàn Quốc T và H tìm nơi tiêu thụ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 do Đoàn Quốc T và H chiếm đoạt được của anh P. Tuy nhiên, H cùng đồng bọn không bàn bạc, thỏa thuận gì với T2, cũng không nói với T2 biết chiếc điện thoại di động nêu trên là do phạm tội mà có và T2 cũng không được hưởng lợi gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi cùng nhau mua và sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Quốc T, Nguyễn Công H và Huỳnh Ngọc T tại bãi đất trống bên cạnh nhà của T2, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt hành chính, là có căn cứ.

Đôi nam thanh niên tên B mà bị cáo Nguyễn Công H nhờ mua ma túy. Quá trình điều tra cho đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để xác minh xử lý sau.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công H** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H **01 (Một) năm 03 (Ba)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gia thử thách là 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Luật thi hành án hình sự để giải quyết. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

- Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax, màu vàng, dung lượng 256Gb, số Imei 353104104521532 cho anh Lê Hữu P; Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei 359311067941490 cho chị Nguyễn Thị Ánh P; Trả lại 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng đen, biển số 47B1 – 026.95, số khung RLCE1S940BY071305, số máy 1S94071306 cho anh Huỳnh Ngọc T.

- Về phần dân sự của vụ án: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Từ Thị Bích T số tiền 300.000đ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí của Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thị hành án phạt tù;
- Chi cục THADS Tp. BMT;
- Bị cáo, người bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Tú